



(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 
1-0020244

(51)⁷ **B62J 23/00, 6/04, 15/00, 99/00**

(13) **B**

(21) 1-2016-01522

(22) 27.09.2013

(86) PCT/JP2013/076338 27.09.2013

(87) WO2015/045115 02.04.2015

(45) 25.01.2019 370

(43) 25.07.2016 340

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

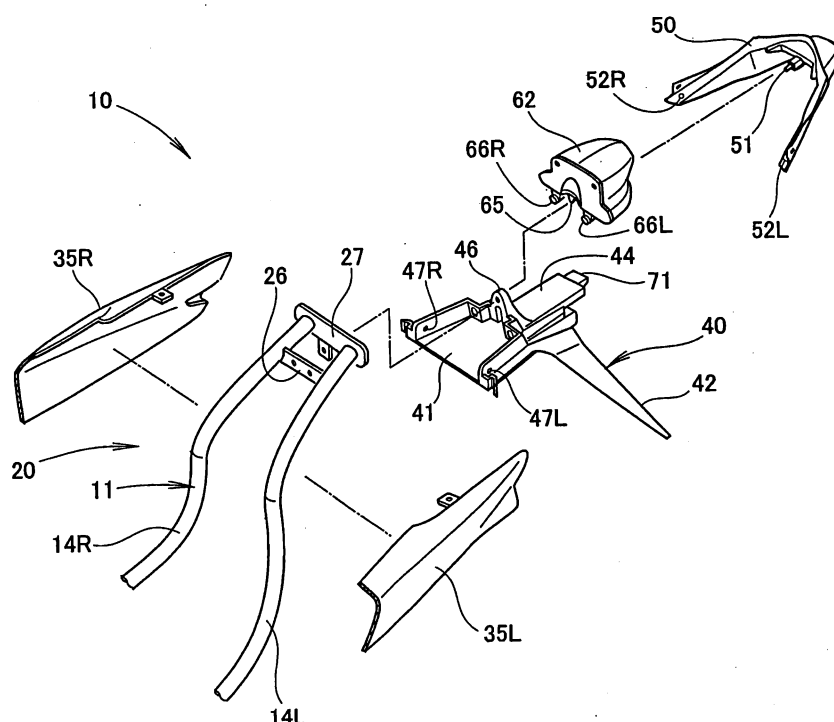
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) TAGUMA, Takahiro (JP), YOSHIMURA, Kazunori (JP), GATO, Takumi (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **XE MÁY HAI BÁNH**

(57) Sáng chế đề cập tới xe máy hai bánh được tạo kết cấu theo cách sao cho các nắp che thân trái và phải (35L, 35R) được lắp với các thanh giữ yên trái và phải (14L, 14R), một cách tương ứng, để che các phía bên của thân xe (20) và để kẹp giữa cụm đèn đuôi xe (62). Nắp che dưới ở giữa phía sau (50) có phần lắp nắp che ở giữa (51), phần lắp nắp che bên trái (52L), và phần lắp nắp che bên phải (52R). Phần lắp nắp che ở giữa (51) được lắp với tấm ngang thứ hai (27) cùng với phần lắp đèn ở giữa (65) và phần lắp ở giữa (46). Phần lắp nắp che bên trái (52L) và phần lắp nắp che bên phải (52R) được lắp riêng biệt với chấn bunn sau (40) để che một phần của chấn bunn sau (40) từ bên dưới.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến xe máy gồm chắn bùn sau được che bằng các nắp che thân trái và phải.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Xe máy, mà được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 1 dưới đây, bao gồm các nắp che thân trái và phải để che các mặt bên của phần sau của xe máy, và chắn bùn sau có phần trên được che bằng các nắp che thân này.

Xe máy đã bộc lộ còn bao gồm các thanh giữ yên trái và phải kéo dài đến phần sau của xe máy. Các thanh giữ yên này được che bằng các nắp che thân trái và phải. Chắn bùn sau được bố trí ở các phần sau của các thanh giữ yên. Các nắp che thân trái và phải, mà nhô từ các đầu bên trái và phải của phần trên của chắn bùn sau, che chắn bùn sau. Phần trên của chắn bùn sau, mà có các đầu bên liên tục với các nắp che thân phía bên, là đủ rộng để ngăn không cho nước bắn được bắn về phía sau bởi bánh xe sau.

Kích cỡ của chắn bùn sau, vốn phụ thuộc vào chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải đỡ các nắp che thân phía bên, là quá lớn so với chiều rộng của bánh xe sau. Cách khắc phục vấn đề này là đề xuất kỹ thuật cho phép chắn bùn sau có kích cỡ nhỏ mà không cần xét tới chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải.

Tài liệu sáng chế 1: công bố đơn sáng chế Nhật Bản số JP-A-2012-46142

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất xe máy cho phép chắn bùn sau có kích cỡ nhỏ mà không cần xét tới chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải.

Xe máy theo khía cạnh thứ nhất, xe máy này bao gồm: các thanh giữ yên nằm bên trên bánh xe sau và đỡ yên xe: cụm đèn đuôi xe bố trí trên các thanh giữ yên để chiếu ánh sáng về phía sau; các nắp che thân trái và phải bố trí trên các thanh giữ yên và che các mặt bên của thân xe máy, các nắp che thân trái và phải che đuôi xe bằng cụm đèn đuôi xe được giữ giữa các nắp che thân trái và phải; chắn bùn sau bố trí ở các phần sau của các thanh giữ yên để ngăn không cho nước bắn được bắn về phía sau bởi bánh xe sau; và nắp che dưới ở giữa phía sau che phía dưới của cụm đèn đuôi xe, trong đó chắn bùn sau có ít nhất một phần lắp bên trong các thanh giữ yên tương ứng theo hướng chiều rộng của xe máy, và nắp che dưới ở giữa phía sau được bố trí xen giữa chắn bùn sau và các nắp che thân trái và phải theo hướng chiều rộng của xe máy.

Xe máy theo khía cạnh thứ hai, chắn bùn sau bao gồm phần nằm ngang và phần treo phía sau. Phần treo phía sau có chiều rộng kéo dài theo hướng chiều rộng, và nắp che dưới ở giữa phía sau có chiều rộng kéo dài theo hướng chiều rộng, chiều rộng của phần treo phía sau nhỏ hơn chiều rộng của nắp che dưới ở giữa phía sau.

Xe máy theo khía cạnh thứ ba, nắp che dưới ở giữa phía sau che ít nhất một phần của chắn bùn sau từ bên dưới.

Xe máy theo khía cạnh thứ tư, nắp che dưới ở giữa phía sau bao gồm các phần uốn trái và phải lắp ở đáy của nắp che dưới ở giữa phía sau, các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo hướng chiều rộng, và trong đó các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo hướng chiều rộng vượt quá các đầu đối nhau của phần treo phía sau.

Xe máy theo khía cạnh thứ năm, phần nằm ngang bao gồm phần nhô nhô ra ngoài về phía nắp che dưới ở giữa phía sau theo hướng chiều rộng. Phần nhô, mỗi một trong số các phần uốn, và phần treo phía sau tạo ra kết cấu khuất khúc.

Xe máy theo khía cạnh thứ sáu, xe máy còn bao gồm: tấm biển bố trí trên bề mặt sau của chắn bùn sau và biểu thị thông tin đăng ký xe máy; phần lắp chặt gắn tấm biển với bề mặt sau của chắn bùn sau; và đèn bố trí ở phần trên của chắn bùn sau để chiếu sáng tấm biển. Nắp che dưới ở giữa phía sau che đèn từ bên trên.

Xe máy theo khía cạnh thứ nhất, chắn bùn sau có ít nhất một phần lắp bên trong các thanh giữ yên tương ứng theo hướng chiều rộng của xe máy, và nắp che dưới ở giữa phía sau được bố trí xen giữa chắn bùn sau và các nắp che thân trái và phải theo hướng chiều rộng của xe máy. Chắn bùn sau có chiều rộng nhỏ hơn chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải, và nắp che dưới ở giữa phía sau che vùng giữa các nắp che thân trái và phải. Điều này cho phép đạt được chắn bùn có kích cỡ nhỏ mà không cần tăng chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải.

Xe máy theo khía cạnh thứ hai, chắn bùn sau bao gồm phần nằm ngang và phần treo phía sau. Phần treo phía sau có kích cỡ nhỏ do chiều rộng nhỏ hơn chiều rộng của nắp che dưới ở giữa phía sau. Điều này cho phép chắn bùn sau có kích cỡ nhỏ hơn.

Xe máy theo khía cạnh thứ ba, nắp che dưới ở giữa phía sau che ít nhất một phần của chắn bùn sau từ bên dưới, và do vậy nằm liên tục với chắn bùn sau. Sự liên kết giữa chắn bùn sau và nắp che dưới ở giữa phía sau và các nắp che thân trái và phải tương ứng không chỉ cho phép chắn bùn sau có chiều rộng không phụ thuộc vào chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải, mà còn ngăn không cho nước bắn bị bắn lên trên bởi bánh xe sau. Kết cấu này cho phép chắn bùn sau có kích cỡ nhỏ mà không cần tăng chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải.

Xe máy theo khía cạnh thứ tư, nắp che dưới ở giữa phía sau bao gồm các phần uốn trái và phải lắp ở đáy của nắp che dưới ở giữa phía sau, các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo hướng chiều rộng. Nắp che dưới ở giữa phía sau, mà bao gồm các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo

hướng chiều rộng vượt quá các đầu đối nhau của phần treo phía sau, chồng lên chắn bùn sau và do vậy ngăn không cho nước bắn bị đưa vào trong nắp che dưới ở giữa phía sau khi bánh xe sau bắn nước bắn lên trên. Kết cấu này cũng ngăn không cho nước bắn vào cụm đèn đuôi xe nằm bên trên nắp che dưới ở giữa phía sau.

Xe máy theo khía cạnh thứ năm, phần nằm ngang bao gồm phần nhô nhô ra ngoài về phía nắp che dưới ở giữa phía sau theo hướng chiều rộng. Phần nhô, mỗi một trong số các phần uốn, và phần treo phía sau tạo ra kết cấu khuất khúc. Kết cấu khuất khúc này ngăn không cho nước bắn bị đưa vào trong nắp che dưới ở giữa phía sau. Kết cấu khuất khúc bảo vệ cụm đèn đuôi xe khỏi nước bắn.

Xe máy theo khía cạnh thứ sáu, đèn được bố trí ở phần trên của chắn bùn sau để chiếu sáng tầm biển. Việc tháo nắp che dưới ở giữa phía sau, mà che đèn, cho phép thực hiện bảo dưỡng đèn. Do vậy, đèn được bảo dưỡng thích hợp được lắp.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu cạnh bên trái của xe máy sử dụng nắp che dưới ở giữa phía sau theo sáng chế;

Fig.2 là hình vẽ phóng to của phần sau của xe máy thể hiện trên Fig.1;

Fig.3 là hình vẽ phần nhô sau của xe máy thể hiện trên Fig.2;

Fig.4 là hình phối cảnh chi tiết rời của kết cấu của phần sau của xe máy thể hiện trên Fig.1;

Fig.5 là hình phối cảnh của nắp che dưới ở giữa phía sau thể hiện trên Fig.4;

Fig.6 là hình vẽ theo chiều của mũi tên 6 trên Fig.3;

Fig.7 là hình vẽ minh họa xe máy thể hiện trên Fig.6 ngoại trừ nắp che dưới ở giữa phía sau được tháo ra khỏi xe;

Fig.8 là hình vẽ theo chiều của mũi tên 8 trên Fig.7;

Fig.9 là hình vẽ phần nhô sau của xe máy thể hiện trên Fig.8;

Fig.10 là hình vẽ minh họa xe máy thể hiện trên Fig.9 ngoại trừ nắp che dưới ở giữa phía sau được lắp vào xe;

Fig.11 là hình chiếu cạnh bên trái của phần sau của xe máy thể hiện trên Fig.10;

Fig.12 là hình vẽ mặt cắt ngang theo đường 12-12 trên Fig.11;

Fig.13 là hình vẽ mặt cắt ngang theo đường 13-13 trên Fig.11; và

Fig.14 là hình vẽ mặt cắt ngang theo đường 14-14 trên Fig.2.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dưới đây các phương án ưu tiên được mô tả có dựa vào các hình vẽ kèm theo.

Phương án thực hiện

Như được thể hiện trên Fig.1, xe máy 10 bao gồm khung xe máy 11, cụm động lực 21 được đỡ lắp được ở phần sau của khung 11, và nắp che xe máy 31 che khung 11

Khung 11 bao gồm ống đầu 12, khung chính 13 kéo dài về phía sau và xuống dưới từ ống đầu 12, và các thanh giữ yên 14 kéo dài về phía sau và lên trên từ đầu sau của khung chính 13. Khung 11 tạo nên thân xe máy 20.

Ống đầu 12 có đầu dưới đỡ chạc trước 16L qua cầu dưới 15. Các ký tự chỉ dẫn “L” và “R” được sử dụng ở đây là các hậu tố biểu thị các hướng trái và phải, một cách tương ứng. Bánh xe trước 17 được đỡ quay bởi chạc trước 16L. Tay lái 18 để điều khiển bánh xe trước 17 được bố trí ở phía trên ống đầu 12. Yên xe 19 của người đi xe được bố trí bên trên các thanh giữ yên trái và phải 14L.

Cụm động lực 21 bao gồm bộ làm sạch nạp 22, bộ giảm thanh khí xả 23, và bánh xe sau 24 để dẫn động bánh xe. Các giảm xóc sau trái và phải 25L được bố trí giữa cụm động lực 21 và hai thanh giữ yên 14L để hấp thụ va chạm.

Nắp che xe máy 31 bao gồm nắp che trước 32 che phía trước ống đầu 12, nắp che khung chính 33 che phía trên của khung chính 13, nắp che phía trước 34 che các mặt bên đối nhau của khung chính 13, các nắp che thân trái và phải 35L che các thanh giữ yên xe trái và phải 14L, và nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được đặt giữa chắn bùn sau 40 và mỗi một trong số các nắp che thân trái và phải 35L. Chắn bùn trước 61 che phía trên của bánh xe trước 17, và chắn bùn sau 40 che phía trên của bánh xe sau 24.

Như được thể hiện trên Fig.2 và Fig.3, cụm đèn đuôi xe 62 được bố trí phía sau các thanh giữ yên 14L để chiếu ánh sáng về phía sau. Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 che phía dưới của cụm đèn đuôi xe 62. Thanh giữ 73 kéo dài từ các mặt sau của các thanh giữ yên 14L và bên trên cụm đèn đuôi xe 62. Tấm biển 63 biểu thị thông tin đăng ký đăng ký xe máy (sau đây gọi là “xe 20”) được bố trí trên chắn bùn sau 40.

Chắn bùn sau 40 bao gồm phần nằm ngang 41 về cơ bản kéo dài theo phương ngang, và phần treo phía sau 42 kéo dài từ phần dưới của phần nằm ngang 41 theo hướng xuống dưới và về phía sau. Tấm biển 63 được gắn vào bề mặt sau 43 của phần treo phía sau 42 bằng bộ phận lắp chặt 64.

Phần nằm ngang 44 có phần kéo dài nằm ngang 44 kéo dài theo hướng về phía sau của xe. Phần kéo dài nằm ngang 44 được định vị ở phần trên của chắn bùn sau 40. Chắn bùn sau 40 có đèn 71 bố trí ở đầu sau của phần kéo dài nằm ngang 44 để chiếu sáng tấm biển 63. Chắn bùn sau 40 còn có bộ phận phản xạ 72 bố trí phía sau tấm biển 63 để phản xạ ánh sáng từ hướng về phía sau.

Chắn bùn sau 40 bao gồm bề mặt sau 43 mà tấm biển 63 được gắn vào đó. Bề mặt sau 43 có dạng phẳng. Chắn bùn sau 40 còn bao gồm các bề mặt ngang 45 nhô từ các đầu bên đối nhau của bề mặt sau 43 theo hướng phía trước của xe. Lưu ý rằng các đầu bên đối nhau của bề mặt sau 43 nằm cách nhau theo hướng chiều rộng của xe.

Kết cấu sau của xe được mô tả theo Fig.4, là hình phối cảnh chi tiết rời của kết cấu sau. Như được thể hiện trên Fig.4, khung thân xe 11 bao gồm tấm ngang thứ nhất 26 kéo dài giữa và liên kết các phần sau của các thanh giữ yên trái và phải 14L, 14R, và tấm ngang thứ hai 27 kéo dài giữa và liên kết các đầu sau của các thanh giữ yên trái và phải 14L, 14R.

Chấn bunn sau 40 bao gồm phần lắp ở giữa 46, phần lắp bên trái 47L, và phần lắp bên phải 47R. Chấn bunn sau 40 được gắn vào các thanh giữ yên 14L, 14R với phần lắp ở giữa 46, phần lắp bên trái 47L, và phần lắp bên phải 47R được lắp chặt vào tấm ngang thứ hai 27, thanh giữ yên bên trái 14L, và thanh giữ yên bên phải 14R, một cách tương ứng.

Cụm đèn đuôi xe 62 bao gồm phần lắp đèn ở giữa 65, phần lắp đèn bên trái 66L, và phần lắp đèn bên phải 66R. Phần lắp đèn ở giữa 65 được gắn vào tấm ngang thứ hai 27 cùng với phần lắp ở giữa 46 của chấn bunn sau 40. Phần lắp đèn bên trái 66L được gắn vào tấm ngang thứ nhất 26 cùng với phần bên trái của phần nằm ngang 41. Phần lắp đèn bên phải 66R được gắn vào tấm ngang thứ nhất 26 cùng với phần bên phải của phần nằm ngang 41.

Các nắp che thân trái 35L và phải 35R, mà che các mặt bên của thân xe máy 20, được gắn vào các thanh giữ yên trái và phải 14L, 14R, một cách tương ứng, với cụm đèn đuôi xe 62 được giữ giữa các nắp che thân 35L, 35R.

Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 bao gồm cover phần lắp ở giữa 51, nắp che phần lắp bên trái 52L và nắp che phần lắp bên phải 52R. Nắp che phần lắp ở giữa 51 được gắn vào tấm ngang thứ hai 27 cùng với phần lắp đèn ở giữa 65 và phần lắp ở giữa 46. Nắp che phần lắp bên trái 52L và nắp che phần lắp bên phải 52R được gắn vào chấn bunn sau 40. Các phần 52L, 52R che ít nhất một phần của chấn bunn sau 40 từ bên dưới.

Công đoạn gắn nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được hoàn thành sau khi chấn bunn sau 40 được lắp chặt. Cụ thể hơn là, sau khi được gắn cố định với chấn bunn sau 40, đèn 71 được che bằng nắp che dưới ở giữa phía sau 50.

Người vận hành chỉ cần tháo nắp che dưới ở giữa 50 để duy trì sự hoạt động của đèn 71. Kết quả là, đèn được bảo dưỡng thích hợp 71 được lắp.

Nắp che dưới ở giữa phía sau được mô tả dưới đây. Như được thể hiện trên Fig.5, nắp che dưới ở giữa phía sau 50 bao gồm phần nắp che đèn 53 để che cụm đèn đuôi xe 62 (xem Fig.2) từ bên dưới. Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 còn bao gồm các phần nắp che dưới bên trái 54L và bên phải 54R kéo dài về phía trước từ phần nắp che đèn 53 để che thân xe máy 20 (xem Fig.2) từ bên dưới. Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 còn bao gồm phần mái 55 kéo dài về phía sau từ phần nắp che đèn 53 để che đèn 71 (xem Fig.2) từ bên trên.

Nắp che phần lắp ở giữa 51 nhô về phía trước từ phần nắp che đèn 53. Nắp che phần lắp bên trái 52L được tạo ra ở phần đầu trước của phần nắp che dưới bên trái 54L. Nắp che phần lắp bên phải 52R được tạo ra ở phần đầu trước của phần nắp che dưới bên phải 54R. Phần nắp che đèn 53 có gờ nhô về phía trước 56 được tạo ra bên trong phần trên của nó. Gờ 56 ăn khớp với cụm đèn đuôi xe 62 sẽ gắn nắp che dưới ở giữa phía sau 50 và cụm đèn đuôi xe 62 với nhau.

Phần nắp che dưới bên trái 52L bao gồm phần uốn trái 57L. Phần uốn trái 57L nằm ở đáy của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 và nhô vào trong theo hướng chiều rộng của xe. Phần nắp che dưới bên phải 52R bao gồm phần uốn trái 57R. Phần uốn bên phải 57R nằm ở đáy của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 và nhô vào trong theo hướng chiều rộng của xe.

Cũng được tạo ra ở phần nắp che dưới bên trái 52L là thành bên trái nhô theo phương thẳng đứng 58L. Thành bên trái 58L có phần đỡ trái 59L tạo ra ở phần đầu trước của nó. Thành bên phải nhô theo phương thẳng đứng 58R được tạo ra ở phần nắp che dưới bên phải 52R, và có phần đỡ bên phải 59R tạo ra ở phần đầu trước của nó.

Phần mô tả dưới đây là để mô tả phần sau của thân xe. Như được thể hiện trên các hình vẽ từ Fig.6 đến Fig.8, phần kéo dài nằm ngang 44 của chấn

bùn sau 40 nhô lên trên phần treo phía sau 42. Đèn 71, bố trí ở đầu sau của phần kéo dài nằm ngang 44, có tác dụng chiếu sáng bề mặt sau 43.

Phần mái 55 của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 bao quanh các phía bên, phía sau và phía trên của đèn 71 và do đó, phần mái này sẽ bảo vệ đèn 71. Trong khi phần mái 55 được hở xuống dưới, phần treo phía sau 42 của chắn bùn sau 40 bảo vệ mặt dưới của đèn 71.

Nắp che phần lắp bên phải 52R của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được lắp chặt vào lỗ lắp dưới 48 qua bộ phận lắp chặt 67. Cụm đèn đuôi xe 62 có phần dưới 62a được che bằng phần nắp che đèn 53 của nắp che dưới ở giữa phía sau 50. Phần nắp che đèn 53 nằm liên tục với nắp che thân phía bên 35R mà không có các khe hở được tạo ra giữa chúng. Kết cấu này ngăn không cho nước bắn xâm nhập vào trong nắp che xe máy 31.

Tương quan về vị trí giữa chắn bùn sau và nắp che dưới ở giữa phía sau được mô tả dưới đây. Như được thể hiện trên Fig.9 và Fig.10, nắp che dưới ở giữa phía sau 50 che một phần của phần nằm ngang 42 của chắn bùn sau 40 từ bên dưới. Nắp che dưới ở giữa 50, để che ít nhất một phần của mặt dưới bên ngoài của chắn bùn sau 40, cho phép chắn bùn sau có kích cỡ của nó không phụ thuộc vào chiều rộng giữa thanh giữ yên bên trái 14L và thanh giữ yên bên phải 14R.

Kết cấu này tạo ra chắn bùn sau 40 có kích cỡ nhỏ. Ngoài ra, nắp che dưới ở giữa phía sau 50, mà che ít nhất một phần của mặt dưới bên ngoài của chắn bùn sau 40, ngăn không cho nước bắn bị bắn, giống với chắn bùn sau 40.

Phần treo phía sau 42 có chiều rộng W1 kéo dài theo hướng chiều rộng của xe. Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 có chiều rộng W2 kéo dài theo hướng chiều rộng của xe. Chiều rộng W1 nhỏ hơn chiều rộng W2 ($W1 < W2$). Nói theo cách khác, chắn bùn sau 40 và nắp che dưới ở giữa phía sau 50 xếp chồng lên nhau khi nhìn trên hình chiếu bằng, nhờ đó ngăn không cho nước bắn xâm nhập từ bên dưới. Chiều rộng W1 của phần treo phía sau 42,

vốn nhỏ hơn chiều rộng W2 của nắp che dưới ở giữa phía sau 50, góp phần tạo ra chấn bùn sau 40 có kích cỡ nhỏ.

Như được thể hiện trên Fig.11, đèn 71 bố trí ở đầu sau của phần kéo dài nằm ngang 44 của chấn bùn sau 40 được định vị bên trên tấm biển 63. Bề mặt sau 43 của phần treo phía sau 42 nghiêng sao cho tấm biển 63 được chiếu sáng toàn bộ bằng đèn 71.

Trong khi phương án thực hiện bộc lộ tấm biển 63 gắn trực tiếp với chấn bùn sau 40, tấm biển 63 có thể được gắn nhờ giá đỡ với chấn bùn sau 40. Khi tấm biển 63 được gắn vào chấn bùn sau 40 nhờ giá đỡ, góc của tấm biển 63 so với đèn 71 có thể được thay đổi một cách thích hợp.

Khi xe được nhìn trên hình chiếu cạnh, nắp che dưới ở giữa phía sau 50 kéo dài dọc theo phần nằm ngang 41 của chấn bùn sau 40. Phần mái 55 che phía trên của chấn bùn sau 40. Phần nắp che đèn 53 che phía dưới của cụm đèn đuôi xe 62. Phần nắp che dưới bên trái 54L che phía dưới của nắp che thân phía bên 35L.

Fig.12 và Fig.13 là các hình chiếu phía sau của xe máy 10. Như được thể hiện trên Fig.12 và Fig.13, phần uốn trái 57L của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 nhô vào trong từ phần đầu dưới của phần nắp che dưới bên trái 54L theo hướng chiều rộng của xe. Phần uốn trái 57L nằm bên trên đầu ngoài theo phương ngang của phần treo phía sau 42, và nhô vào trong vượt quá đầu ngoài theo phương ngang của phần treo phía sau 42 theo hướng chiều rộng của xe. Nắp che dưới ở giữa phía sau 50 có phần đầu ngoài theo phương ngang che phần đầu trong theo phương ngang của bên trái nắp che thân 35L.

Kết cấu này ngăn không cho nước bắn bị đưa vào trong nắp che dưới ở giữa phía sau 50 khi nước bắn bị bắn lên trên. Kết quả là, cụm đèn đuôi xe 62 nằm bên trên nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được bảo vệ khỏi nước bắn.

Phần nằm ngang 41 của chấn bùn sau 40 có phần nhô 49 nhô ra ngoài về phía nắp che dưới ở giữa phía sau 50 theo hướng chiều rộng của xe. Phần nhô 49 nằm bên trên đầu trong theo phương ngang của phần uốn trái 57, và

nhô ra ngoài vượt quá đầu trong theo phương ngang của phần uốn trái 57 theo hướng chiều rộng của xe. Phần treo phía sau 42, phần uốn trái 57L và phần nhô 49, được bố trí theo thứ tự theo hướng lên trên, tạo ra kết cấu khuất khúc để đảm bảo rằng nước bắn không xâm nhập vào trong nắp che dưới ở giữa phía sau 50 khi nước bắn bị bắn lên trên. Kết quả là, cụm đèn đuôi xe 62 nằm bên trên nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được bảo vệ khỏi nước bắn.

Nắp che dưới ở giữa phía sau 50, mà nhô về phía giữa theo phương ngang của chassis sau 40 và do vậy tạo ra kết cấu khuất khúc, che phía dưới của thân xe máy 20 mặc dù chassis sau 40 có nhỏ hơn chiều dài kéo dài theo hướng chiều rộng của xe. Kết cấu này của nắp che dưới ở giữa phía sau 50 tạo ra phần treo phía sau 42 có kích cỡ nhỏ của chassis sau 40.

Phần nhô trong 36L được lắp bên trong bên trái nắp che thân 35L. Phần nhô trong 36L được đỡ bởi phần đỡ trái 59L của nắp che dưới ở giữa phía sau 50. Phần lắp bên trái 47L của chassis sau 40 được lắp chặt vào thanh giữ yên bên trái 14L nhờ bộ phận lắp chặt 68.

Như được thể hiện trên Fig.14, nắp che dưới ở giữa phía sau 50 được định vị giữa chassis sau 40 và mỗi một trong số các nắp che thân trái 35L và phải 35R. Chassis sau 40, nắp che dưới ở giữa phía sau 50 và mỗi một trong số các nắp che thân trái 35L và phải 35R được bố trí liên tục với nhau. Chiều rộng của chassis sau 40 nhỏ hơn chiều rộng giữa các thanh giữ yên trái và phải 14L, 14R. Kết cấu này tạo ra chassis sau 40 có kích cỡ nhỏ và ngăn không cho nước bắn xâm nhập giữa các nắp che thân trái 35L và phải 35R khi nước bắn bắn từ bên dưới.

Mặc dù phương án thực hiện chủ yếu bộc lộ kết cấu bên trái của xe, nhưng phần mô tả kết cấu bên trái có thể áp dụng cho kết cấu bên phải của xe.

Khả năng ứng dụng công nghiệp

Tốt hơn, nếu sáng chế được áp dụng cho xe máy có chấn bụn sau được che bằng các nắp che thân trái và phải.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Xe máy hai bánh bao gồm:

các thanh giữ yên nằm bên trên bánh xe sau và đỡ yên xe;

cụm đèn đuôi xe được bố trí trên các thanh giữ yên để chiếu ánh sáng về phía sau;

các nắp che thân trái và phải được bố trí trên các thanh giữ yên và che các mặt bên của thân xe máy, các nắp che thân trái và phải che đuôi xe với cụm đèn đuôi xe được giữ giữa các nắp che thân trái và phải;

chấn bùn sau bố trí ở các phần sau của các thanh giữ yên để ngăn không cho nước bắn được bắn về phía sau bởi bánh xe sau; và

nắp che dưới ở giữa phía sau che phía dưới của cụm đèn đuôi xe,

trong đó chấn bùn sau có ít nhất một phần được tạo bên trong các thanh giữ yên tương ứng theo hướng chiều rộng của xe máy, và nắp che dưới ở giữa phía sau được bố trí xen giữa chấn bùn sau và các nắp che thân trái và phải theo hướng chiều rộng của xe máy,

trong đó chấn bùn sau bao gồm phần nằm ngang và phần treo phía sau,

trong đó phần treo phía sau có chiều rộng kéo dài theo hướng chiều rộng, và nắp che dưới ở giữa phía sau có chiều rộng kéo dài theo hướng chiều rộng, chiều rộng của phần treo phía sau nhỏ hơn chiều rộng của nắp che dưới ở giữa phía sau,

trong đó nắp che dưới ở giữa phía sau bao gồm các phần uốn trái và phải tạo ra ở đáy của nắp che dưới ở giữa phía sau, các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo hướng chiều rộng, và trong đó các phần uốn trái và phải nhô vào trong theo hướng chiều rộng vượt quá các đầu đối diện của phần treo phía sau, và

trong đó phần nằm ngang bao gồm phần nhô ra ngoài về phía nắp che dưới ở giữa phía sau theo hướng chiều rộng, và

trong đó phần nhô, mỗi phần uốn, và phần treo phía sau tạo ra kết cấu khuất khúc.

2. Xe máy hai bánh theo điểm 1, trong đó nắp che dưới ở giữa phía sau che ít nhất một phần của chắn bùn sau từ bên dưới.
3. Xe máy hai bánh theo điểm 1, trong đó xe máy này còn bao gồm:
 - tấm biển nằm ở bề mặt sau của chắn bùn sau và biểu thị thông tin nhận biết xe máy;
 - phần lắp chặt gắn tấm biển với bề mặt sau của chắn bùn sau; và
 - đèn được bố trí ở phần trên của chắn bùn sau để chiếu sáng tấm biển, trong đó nắp che dưới ở giữa phía sau che đèn từ bên trên.

FIG.1

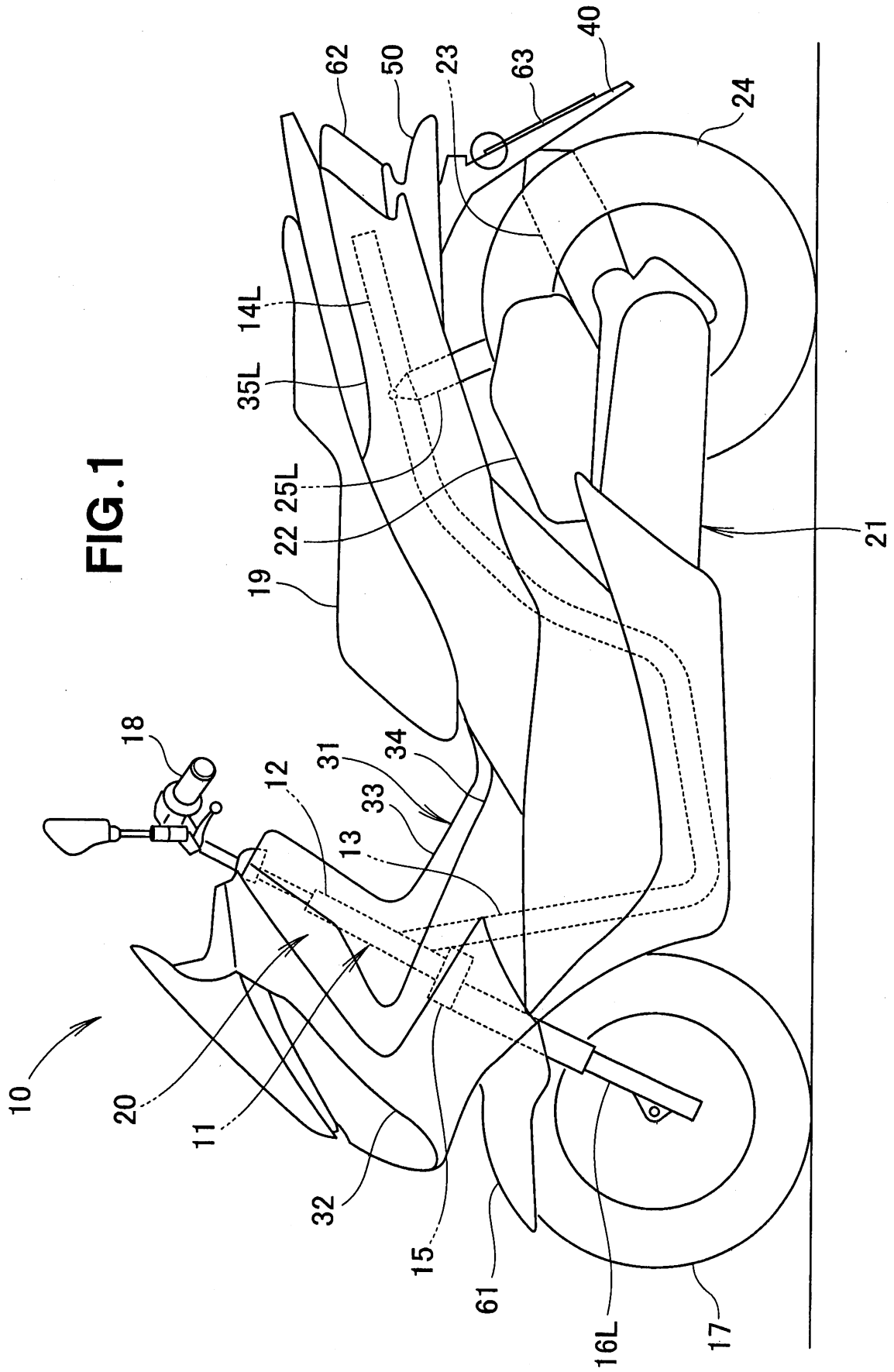


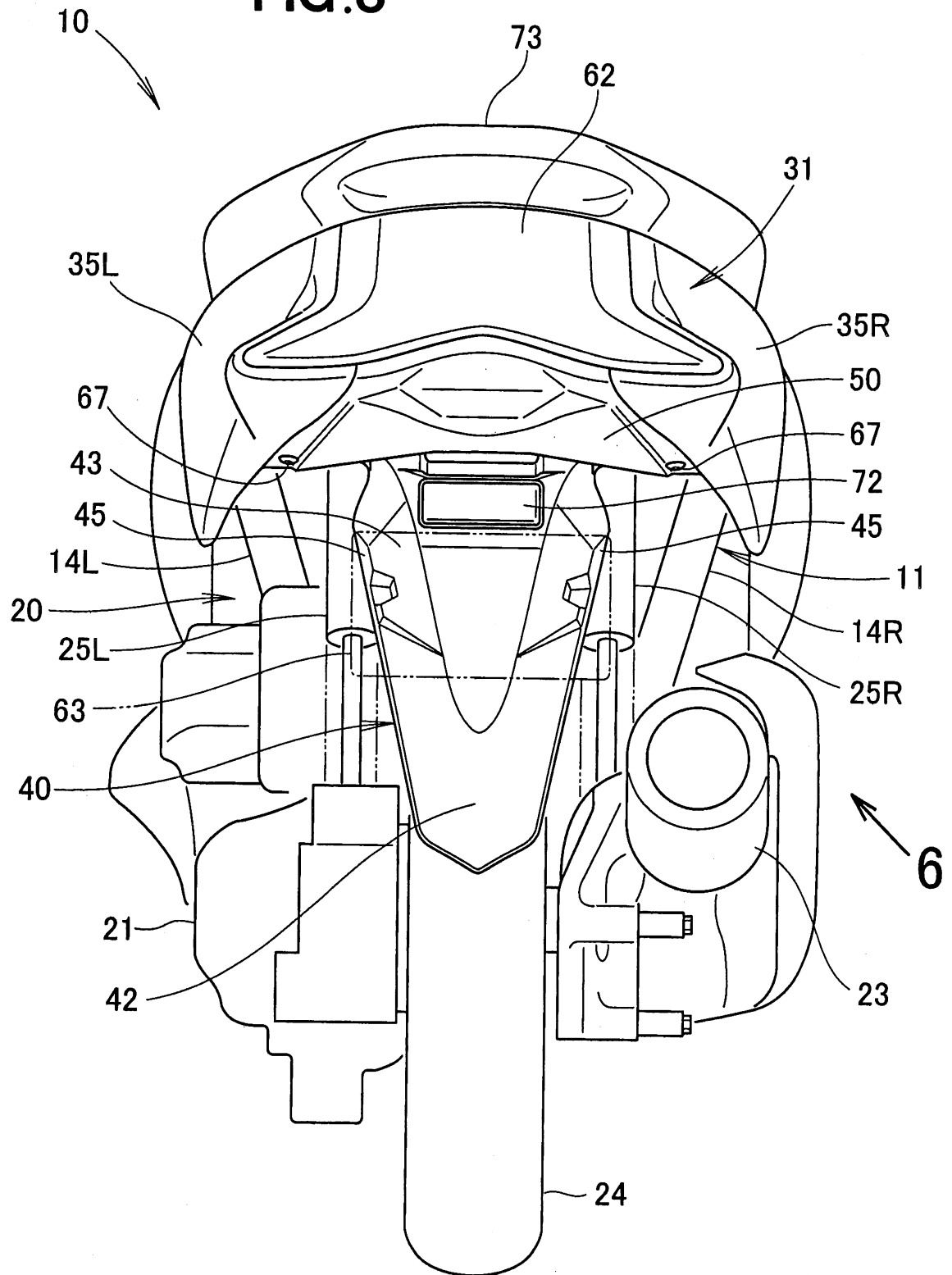
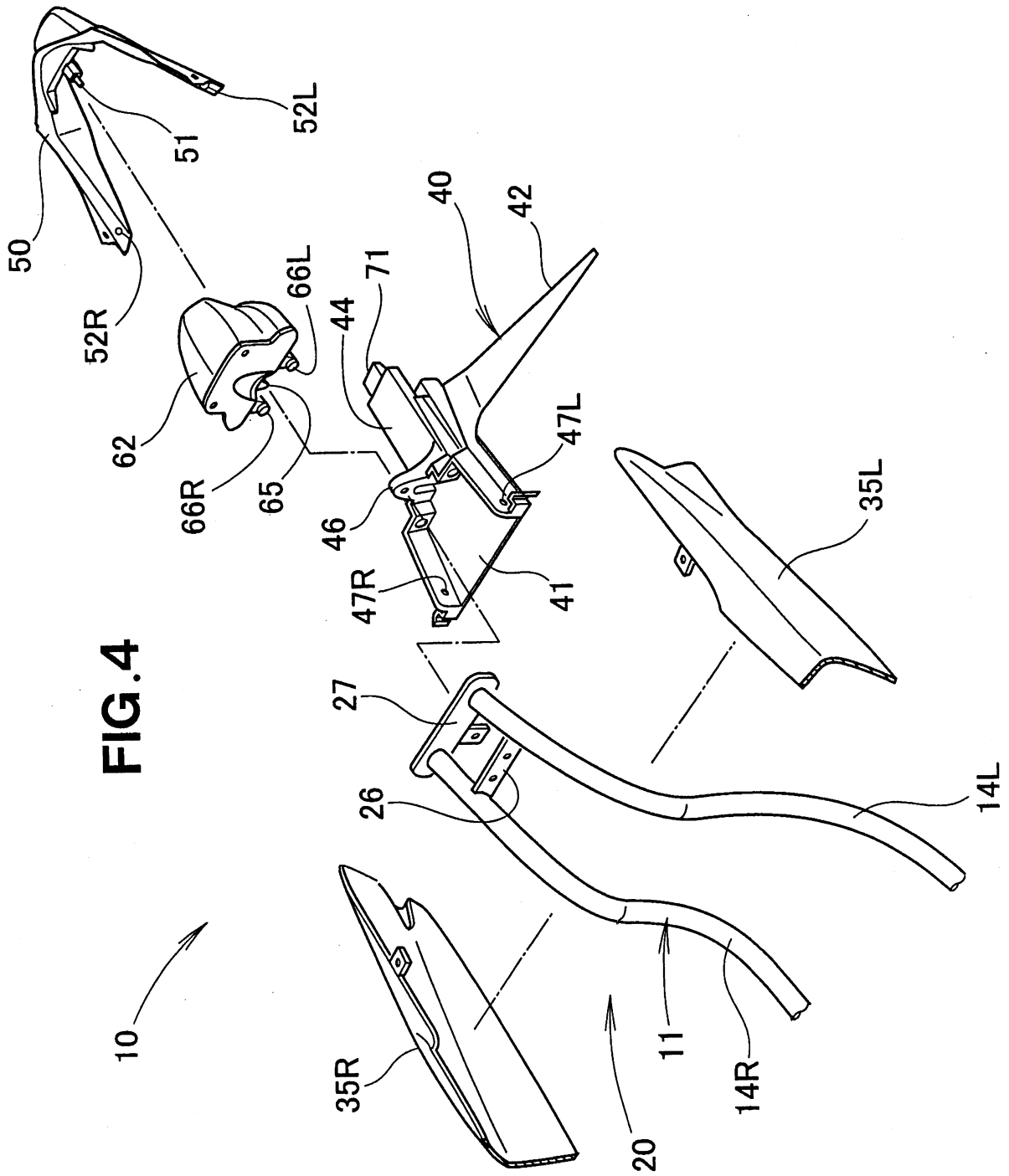
FIG.3

FIG. 4



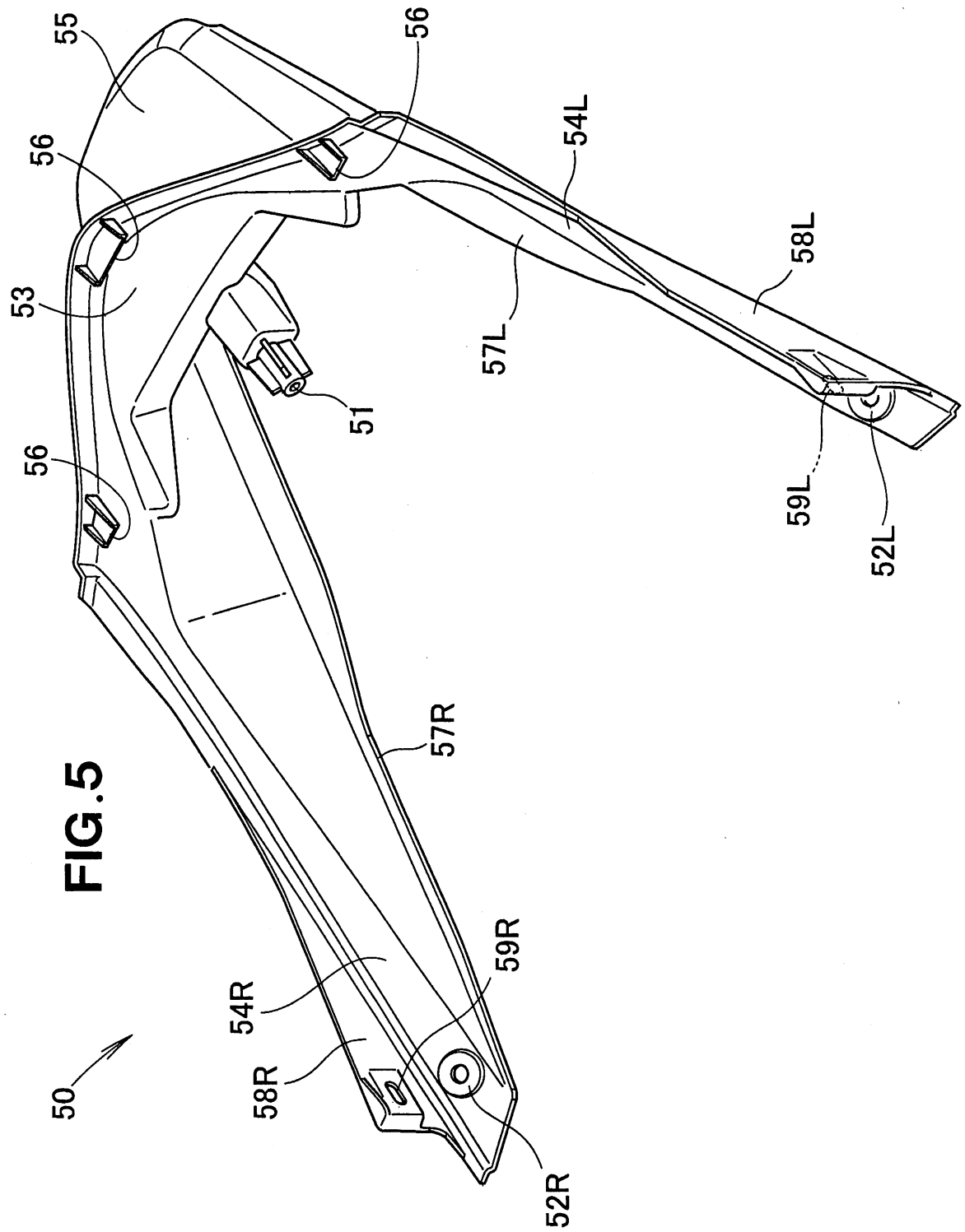


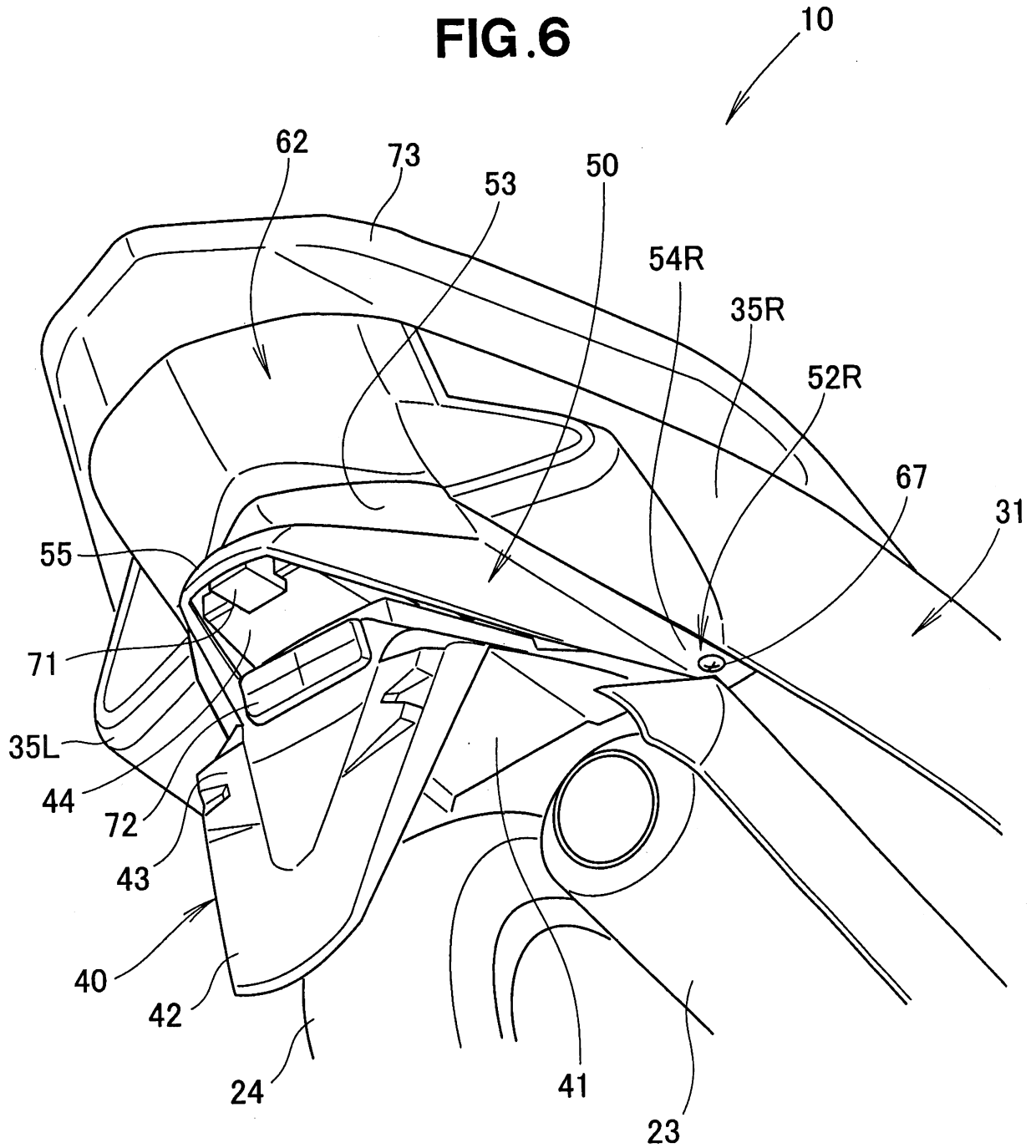
FIG. 6

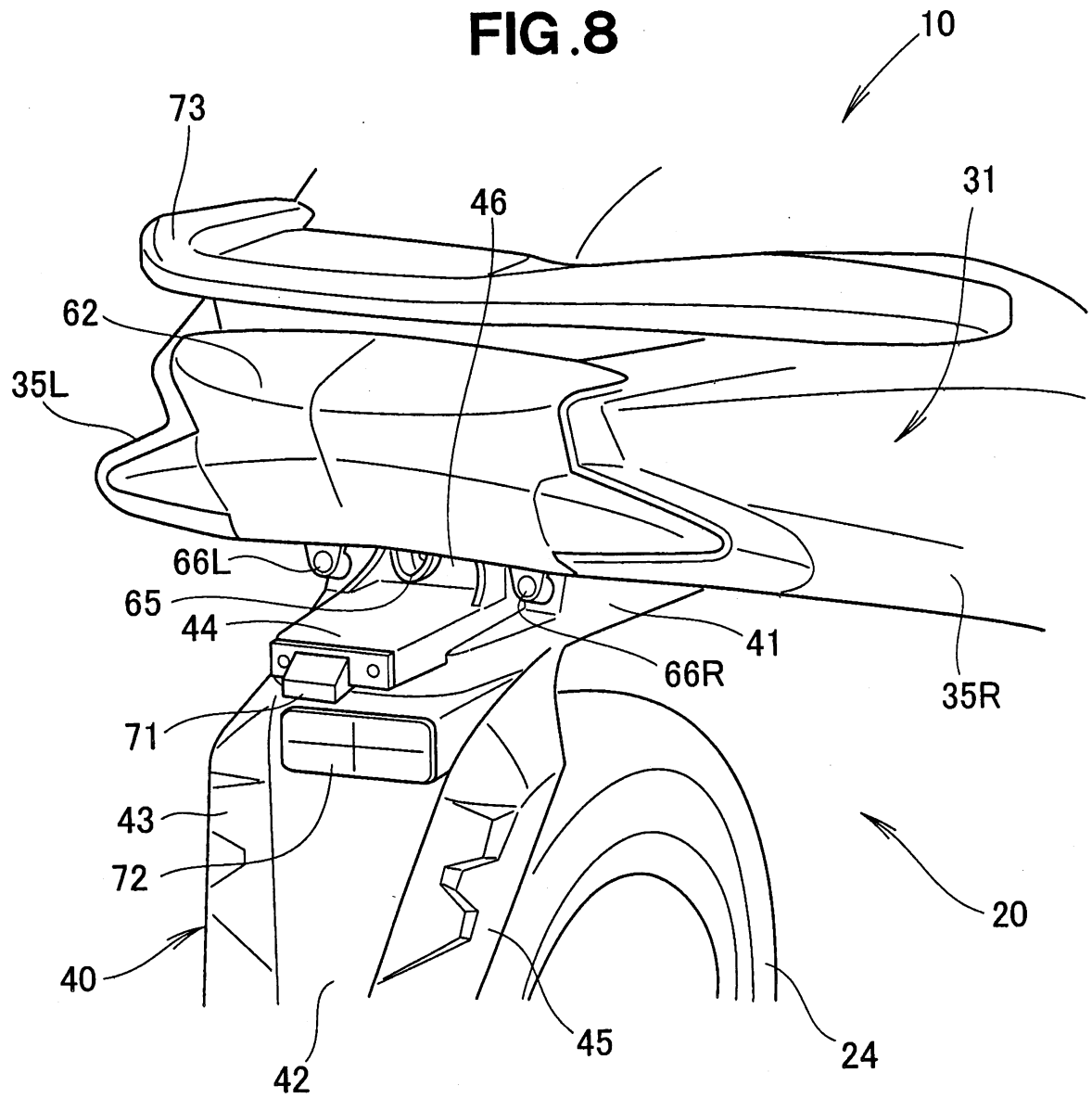
FIG. 8

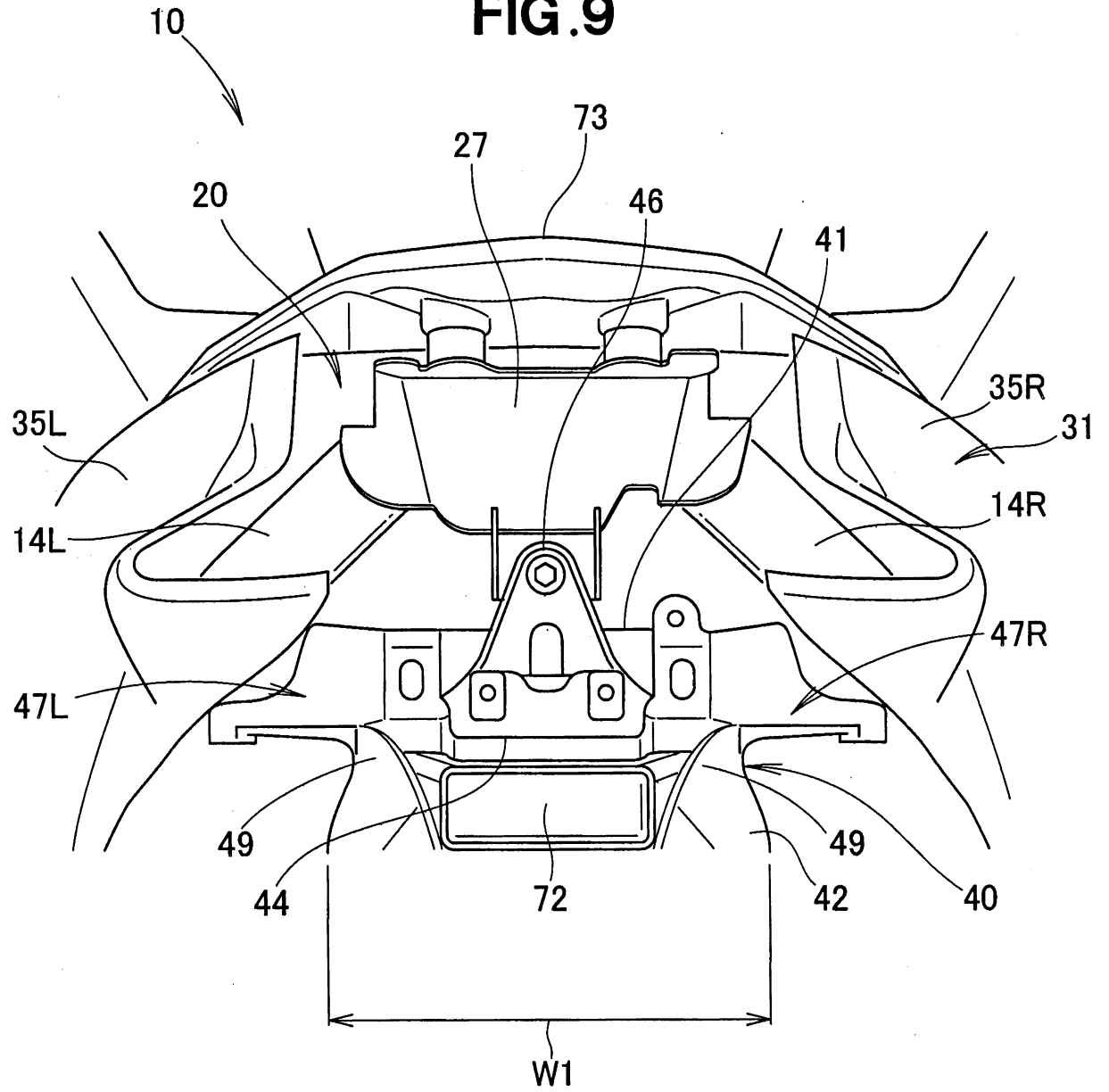
FIG. 9

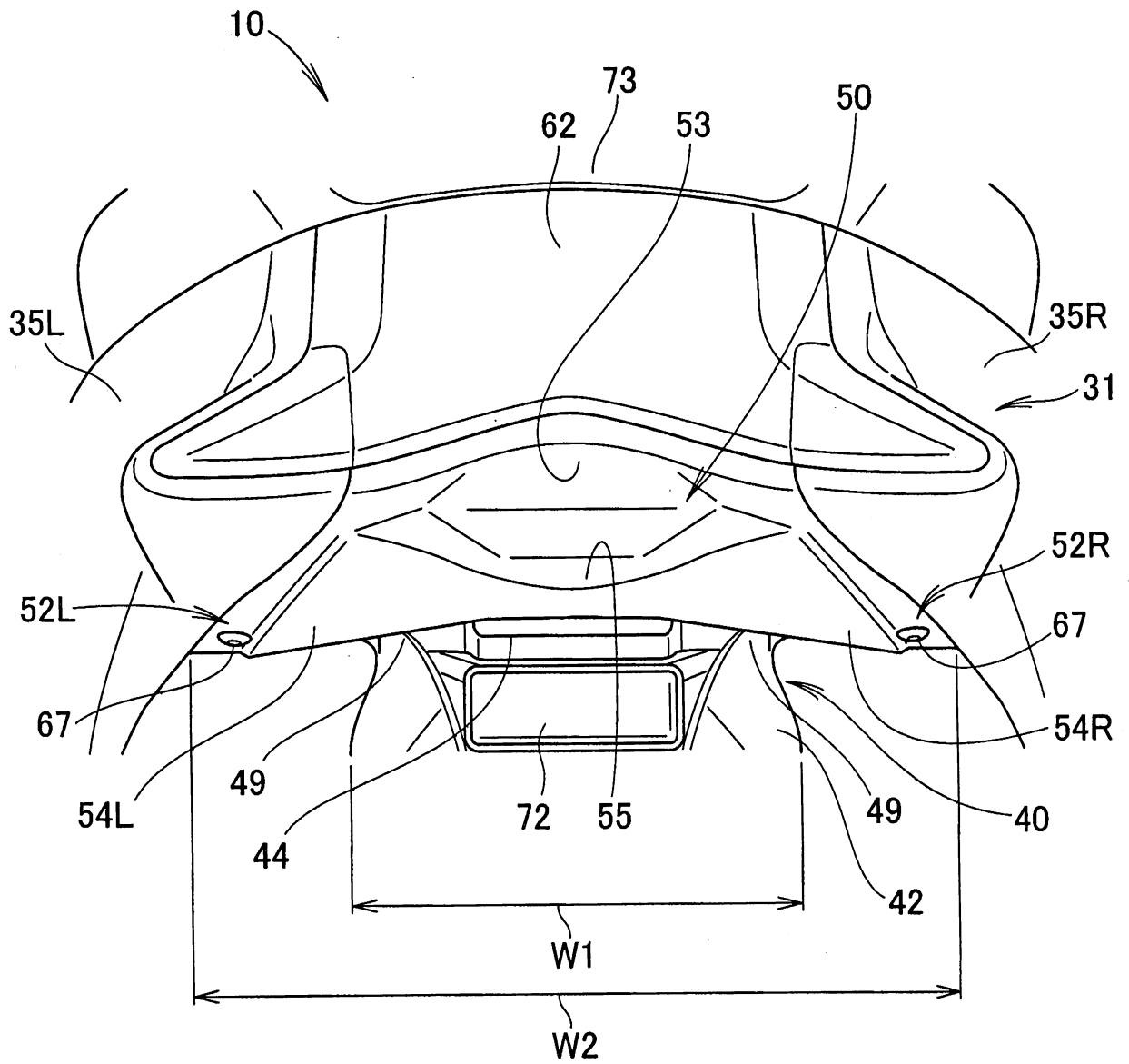
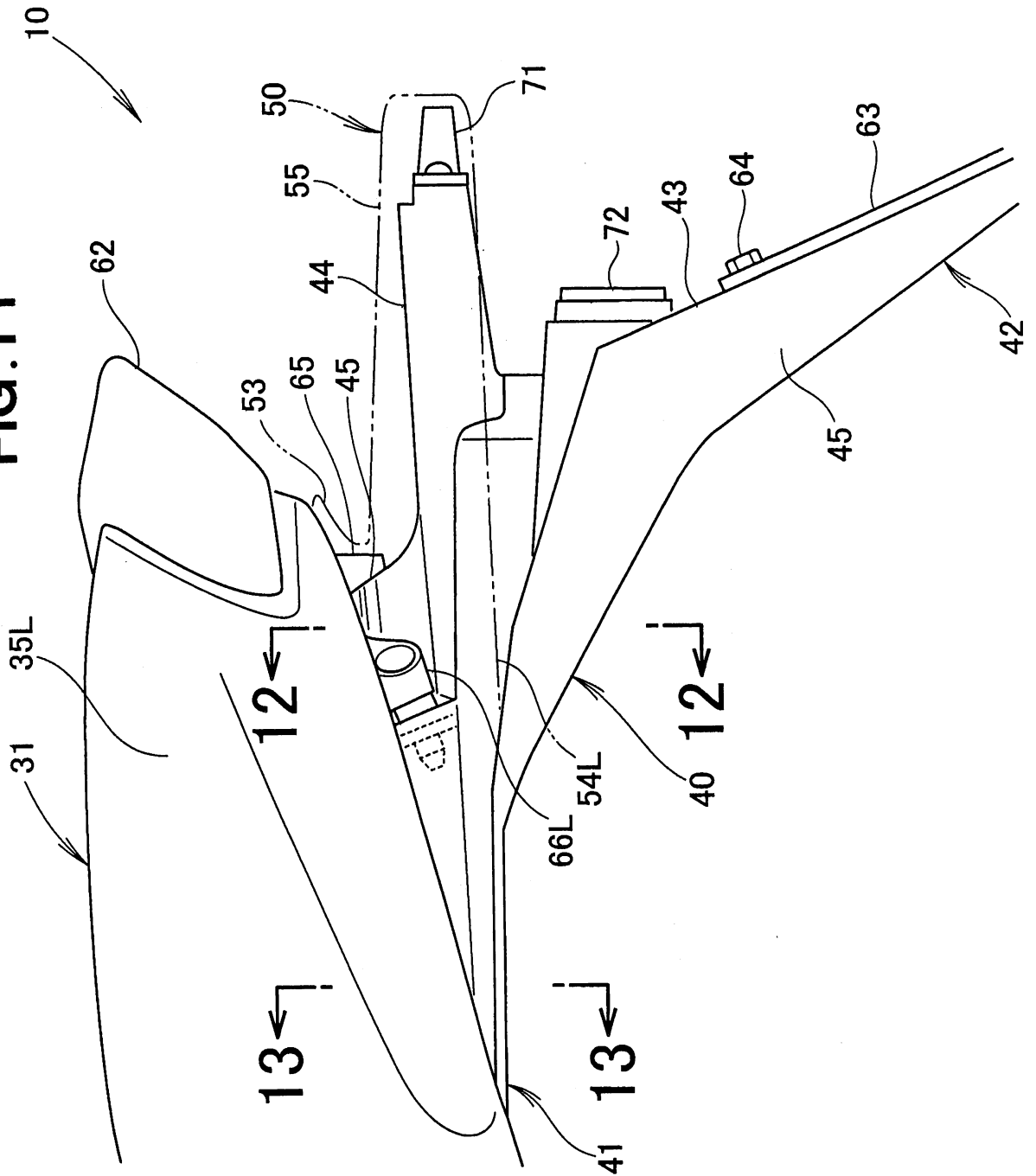
FIG.10

FIG. 11



12/13

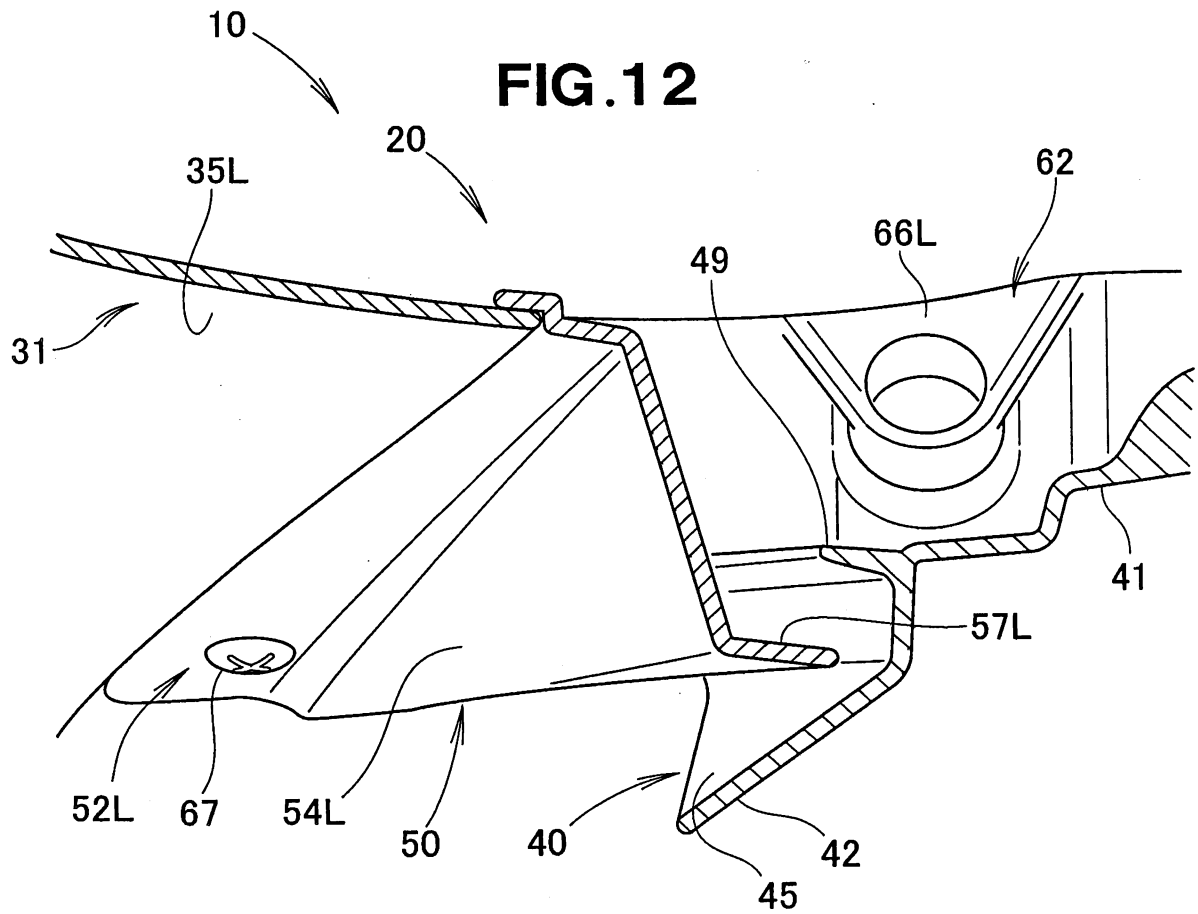
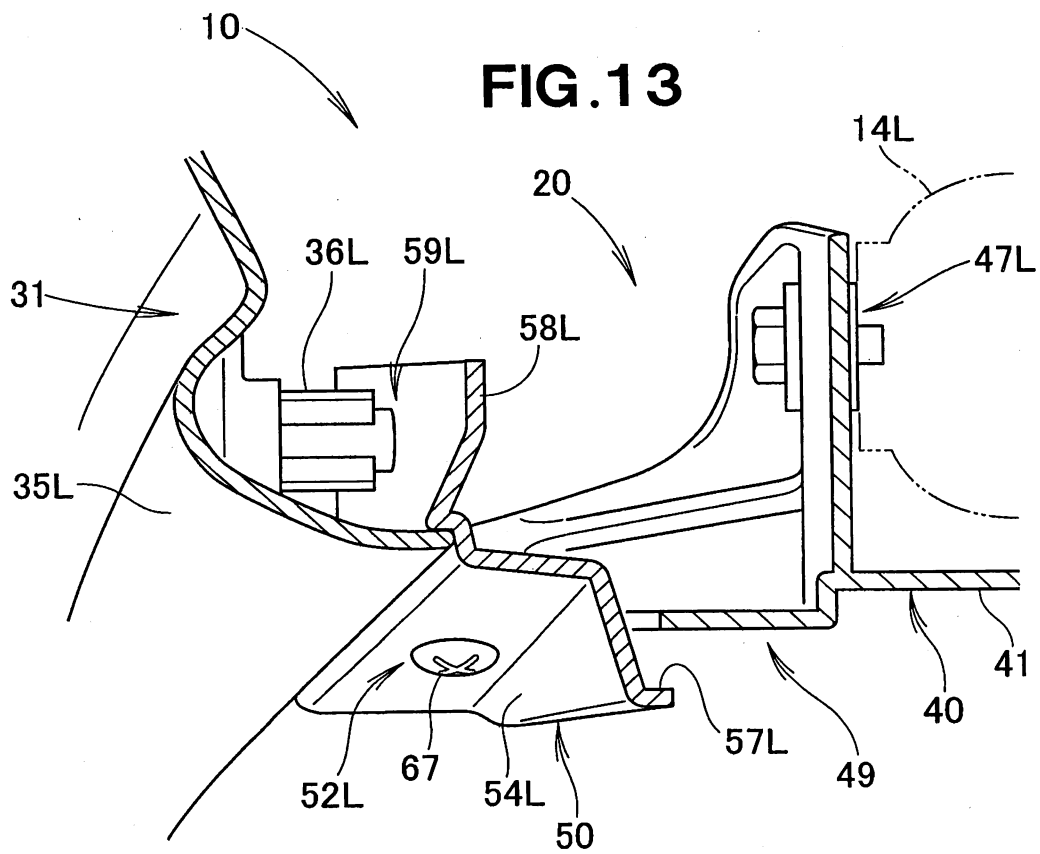
FIG.12**FIG.13**

FIG. 14